

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2022/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 9 năm 2022
V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.
2. Ông Trương Phước Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang: Không tham gia.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 580/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp “ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 452/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp VL, xã VT, huyện VT, thành phố Cần Thơ. (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp BT, xã HA, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các phiên hòa giải nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim Th trình bày: Bà và ông L cưới nhau vào năm 2007, không đăng ký kết hôn, hôn nhân do mai mối và được cha mẹ đồng ý. Vợ chồng chung sống đến giữa năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên uống rượu, không lo làm phụ giúp gia đình, thường hay cự cãi; từ đó phát sinh bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên vợ chồng không còn chung sống năm 2021 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên bà xin ly hôn với ông Võ Văn L.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Th và ông L 02 con chung tên Huỳnh Võ Ngọc Y, sinh ngày 15/9/2009 và Huỳnh Võ Trí T, sinh ngày 26/02/2015 (hiện đang chung sống với bà Th). Khi ly hôn bà yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Bà và ông L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ nợ chung*: Không có.

Bị đơn ông Võ Văn L đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông L không gửi văn bản cũng như không tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông L về yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Huỳnh Thị Kim Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Võ Văn L đã được tổng đạt các Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay ông L vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Th, ông L là đúng theo quy định của pháp luật.

Bà Huỳnh Thị Kim Th xin ly hôn với ông Võ Văn L. Ông L có nơi cư trú tại ấp BT, xã HA, huyện C, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*: Bà Huỳnh Thị Kim Th và ông Võ Văn L xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau vào năm 2007, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; nên hôn nhân của ông, bà không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện tại tình cảm hôn nhân giữa bà Th và ông L không thể tồn tại. Hội đồng xét xử xét thấy mối quan hệ vợ chồng giữa bà Th và ông L là không hợp pháp và không được pháp luật thừa nhận bảo vệ. Căn cứ vào Điều 9 Luật hôn nhân gia đình nghị nên không công nhận bà Huỳnh Thị Kim Th và ông Võ Văn L là vợ chồng.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Huỳnh Thị Kim Th và ông Võ Văn L có 02 con chung tên Huỳnh Võ Ngọc Y, sinh ngày 15/9/2009 và Huỳnh Võ Trí T, sinh ngày 26/02/2015. Hiện tại, con chung đang sống với bà Th; khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, bà không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi bà Th và ông L không còn sống chung từ đầu năm 2021 đến nay thì con chung sống ăn ở cùng với ông Thoa vẫn đảm bảo về sức khỏe và tâm sinh lý phát triển tốt.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ghi nhận ý kiến của cháu Huỳnh Võ Ngọc Y và Huỳnh Võ Trí T. Cháu Y và T có nguyện vọng được ăn ở,

sinh hoạt, học tập với bà Th. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi bà Th và ông L không còn sống chung từ đầu năm 2021 đến nay thì con chung sống ăn ở cùng với bà Th vẫn đảm bảo về sức khỏe và tâm sinh lý phát triển tốt. Do đó Hội đồng xét xử nghỉ nên giao con chung cho bà Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Do bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Ông Võ Văn L không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nom và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông L thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Bà Th trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- *Về quan hệ nợ chung*: Bà Th trình bày không có nợ chung; nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà Th và ông L trong thời kỳ hôn nhân thì bà Th và ông L vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] *Về án phí*: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Các Điều 8, 9, 14, 15 và Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.
- Các Điều 28, 35, 146, 147, 212, 213, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim Th.
2. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Kim Th với ông Võ Văn L không phải là vợ chồng.
3. *Về quan hệ con chung*: Bà Huỳnh Thị Kim Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Ngọc Y, sinh ngày 15/9/2009 và Huỳnh Võ Trí T, sinh ngày 26/02/2015. Ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông L không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nom và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông L thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về quan hệ tài sản chung*: Bà Th trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về quan hệ nợ chung*: Bà Th trình bày không có nợ chung; nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà Th và ông L trong thời kỳ hôn nhân thì bà Th và ông L vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

6. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Huỳnh Thị Kim Th phải chịu án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; theo biên lai thu số 0004787 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang. Bà Th đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Huỳnh Thị Kim Th và ông Võ Văn L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Thanh